

GIẤY XÁC NHẬN HOÀN THÀNH
Về thực hiện Đề án bảo vệ môi trường chi tiết Nhà máy sản xuất
nước khoáng và nước giải khát công suất 17,5 triệu lít/năm
của Công ty cổ phần Nước khoáng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 29/2011/NĐ-CP ngày 18/4/2011 của Chính phủ Quy định về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 01/2012/TT-BTNMT ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết; lập và đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ Quyết định số 2156/QĐ-UBND ngày 08/8/2013 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết Nhà máy sản xuất nước khoáng và nước giải khát công suất 17,5 triệu lít/năm của Công ty cổ phần Nước khoáng Quy Nhơn;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 231/TTr-STNMT ngày 7/4/2014.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH XÁC NHẬN:

Điều 1. Các công trình xử lý chất thải tại Nhà máy sản xuất nước khoáng và nước giải khát công suất 17,5 triệu lít/năm của Công ty cổ phần Nước khoáng Quy Nhơn, địa chỉ tại số 249 Bạch Đằng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định đã hoàn thành giai đoạn vận hành thử nghiệm và đủ điều kiện đi vào vận hành chính thức. Công trình xử lý chất thải bao gồm:

a) Công trình xử lý nước thải sinh hoạt:

Nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại; nước thải sau xử lý được đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của nhà máy.

b) Công trình xử lý nước thải sản xuất:

- Nước sản xuất được thu gom và xử lý bằng công nghệ sinh học hiệu khí với công suất 30m³/ngày đêm. Nước thải sau xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp tại cột B, với K_a=0,6 và K_r=1,2 trước khi thải ra hệ thống cống thoát nước chung của thành phố.

- Nước sản xuất xử lý theo quy trình: Nước thải sản xuất → Bể gom → Bể điều hòa → Bể keo tụ+Lắng 1 → Bể xử lý sinh học hiếu khí → Bể lắng 2 → Bể khử trùng → Thải cống thoát của thành phố.

c) Công trình xử lý nước mưa chảy tràn:

Nước mưa chảy tràn được thu gom bằng hệ thống mương kín có nắp đậy, sau đó được dẫn về cống thoát của thành phố.

d) Công trình xử lý khí thải:

Khí thải phát sinh được thu gom bằng quạt hút và đưa vào thiết bị xử lý khí thải dạng cyclon. Khí thải sau xử lý đạt QCVN 19:2009/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trước khi thải ra môi trường.

Khí thải → Quạt hút → Cyclon → Ống khói → thải ra môi trường.

e) Biện pháp xử lý chất thải rắn:

- Chất thải rắn thông thường (chất thải sản xuất và sinh hoạt) thu gom và tập trung về khu vực lưu chứa tại khu vực chứa rác thải phía Đông Bắc của Công ty. Định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển và xử lý theo quy định.

- Chất nguy hại: thu gom dán nhãn và lưu chứa trong nhà kho riêng biệt ở phía Đông Bắc của Công ty..

Điều 2. Công ty cổ phần Nước khoáng Quy Nhơn có trách nhiệm:

a) Vận hành công trình xử lý môi trường trong thực tế phải tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành.

b) Trong quá trình vận hành nếu có sự cố và các tình huống bất lợi xảy ra làm ô nhiễm môi trường phải chủ động xử lý, khắc phục ngay và có báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và các cơ quan nhà nước có liên quan để được hướng dẫn, hỗ trợ.

c) Chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giấy xác nhận này có giá trị từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ đầu tư;
- Bộ TNMT (để b.cáo);
- CT UBND tỉnh;
- Sở TNMT; Công an tỉnh;
- UBND T. phố QN;
- UBND phường THĐ;
- Lưu: VT, K4 (9b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quốc Dũng